BÀI GIẢNG: ĐỊA LÍ NGÀNH NÔNG NGHIỆP
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ NGÀNH NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN
MÔN: ĐỊA LÍ 10
GIÁO VIÊN: NGUYỄN NGỌC LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được vai trò, đặc điểm ngành trồng trọt và chăn nuôi*
- ✓ *Trình bày và giải thích được phân bố cây trồng, vật nuôi chủ yếu trên thế giới.*
- ✓ *Đọc được bản đồ, xử lí, phân tích số liệu thống kê và vẽ được biểu đồ về ngành trồng trọt, chăn nuôi.*
- ✓ *Rèn luyện làm một số câu hỏi TN THPT, ĐGNL.*

I. NGÀNH TRỒNG TRỌT

1 Vai trò

- Ngành trồng trọt có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước:



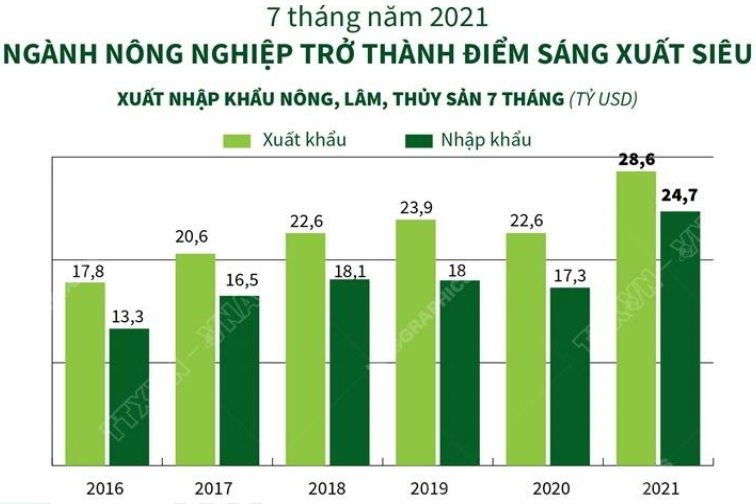
Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

Là nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, cơ sở phát triển chăn nuôi.

Tạo việc làm, ổn định cuộc sống cho dân cư nông thôn.

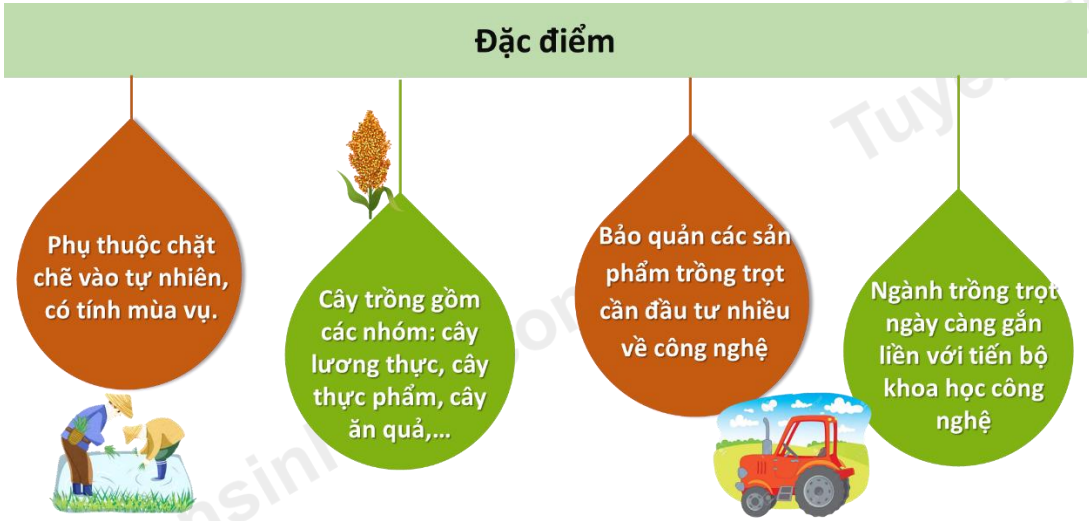
Đảm bảo an ninh lương thực và là nguồn xuất khẩu có giá trị.

- Ngành trồng trọt của Việt Nam có rất nhiều sản phẩm xuất khẩu chủ lực, giúp thu ngoại tệ.





2 Đặc điểm



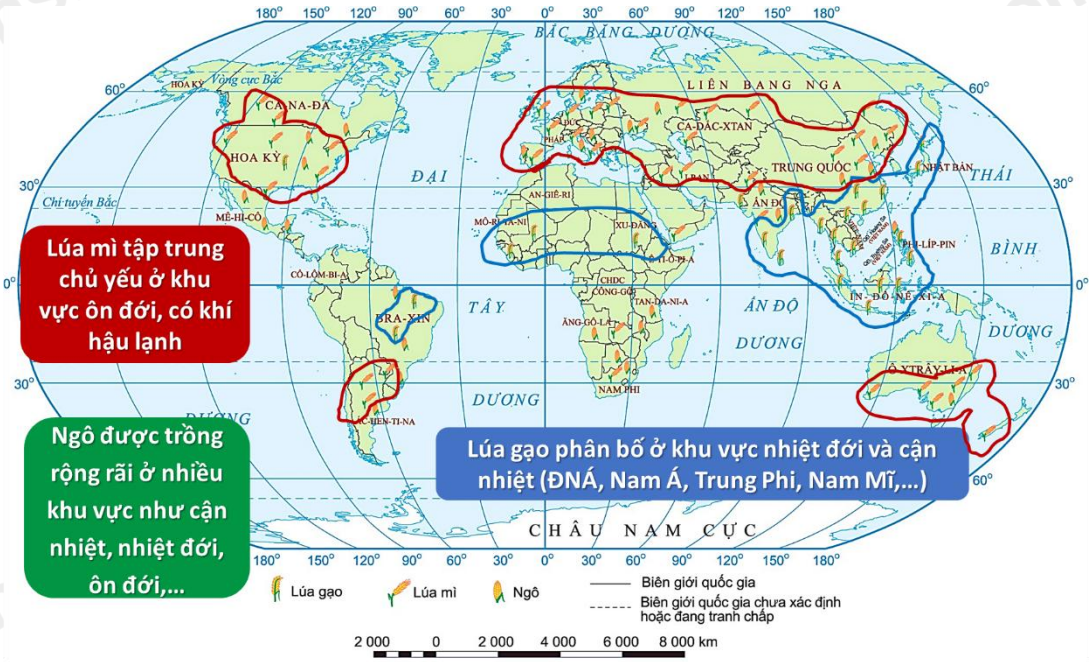
3 Sự phân bố một số cây trồng chính

*** Cây lương thực:**

- Các cây lương thực chính: Lúa gạo, lúa mì, ngô.

- Sự phân bố:

Cây lương thực chính	Phân bố chủ yếu	Giải thích
Lúa gạo	- Khu vực nhiệt đới và cận nhiệt.	- Ưa khí hậu nóng, ẩm, chân ruộng ngập nước, đất phù sa.
Lúa mì	- Khu vực ôn đới.	- Ưa khí hậu ấm, khô, thời gian đầu cần nhiệt độ thấp, đất đai màu mỡ.
Ngô	- Phân bố rộng rãi, trồng nhiều ở khu vực cận nhiệt, nhiệt đới, ôn đới,…	- Ưa đất ẩm, nhiều mùn, khí hậu nóng, dễ thích nghi với sự dao động khí hậu.



Hình 24.2. Bản đồ phân bố các loại cây lương thực chính các nước trên thế giới, năm 2020

EM CÓ BIẾT?

- Ngũ cốc: Theo FAO, ngũ cốc là 5 loại cây truyền thống cung cấp lương thực chủ yếu cho thế giới gồm lúa mì, lúa gạo, ngô, kê và lúa mạch:

- Lúa mì là lương thực chính của châu Âu.
- Lúa gạo là lương thực chính của châu Á.
- Năm 2019, trong cơ cấu sản lượng lương thực thế giới, ngô chiếm tỉ trọng lớn nhất 37,5%, lúa mì 25,7%, lúa gạo 16,9%.





- Cây lương thực khác:

- Ôn đới: đại mạch, yến mạch, khoai tây.
- Nhiệt đới và cận nhiệt: kê, khoa lang, sắn.
- Nhìn chung, các loài cây này dễ tính, không kén đất, không đòi hỏi nhiều công chăm sóc, chịu hạn tốt.





*** Cây công nghiệp:**



- Sự phân bố:

Cây trồng	Phân bố chủ yếu	Giải thích
Mía	- Khu vực nhiệt đới	- Ưa nhiệt, ẩm cao, đất tơi xốp, màu mỡ.
Cao su		
Cà phê		
Chè	- Cận nhiệt	- Ưa nhiệt độ ôn hòa, mưa nhiều, đất chua.
Củ cải đường	- Ôn đới, cận nhiệt	- Ưa khí hậu ôn hòa, đất đen, đất phù sa.
Đậu tương	- Phân bố ở nhiều khu vực, cả ôn đới, cận nhiệt hay nhiệt đới…	- Khí hậu ẩm, đất tơi xốp thoát nước.



CÂY CÔNG NGHIỆP HÀNG NĂM



CÂY CÔNG NGHIỆP LÂU NĂM

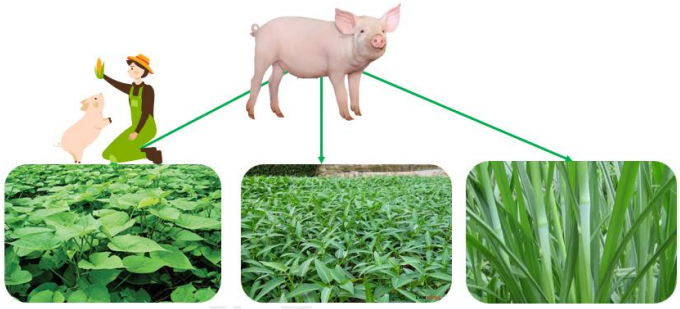
II. NGÀNH CHĂN NUÔI

1 Vai trò



2 Đặc điểm

- Sự phát triển, phân bố ngành chăn nuôi phụ thuộc chặt chẽ vào cơ sở thức ăn.



- Ngành chăn nuôi có đối tượng sản xuất là vật nuôi nên phải tuân theo các quy luật sinh học.
- Tùy thuộc vào mức độ tập trung hay quy mô mà ngành chăn nuôi thường sẽ có 3 hình thức chăn nuôi khác nhau: chăn nuôi tự nhiên, chăn nuôi công nghiệp, chăn nuôi sinh thái.



Chăn nuôi tự nhiên (chăn thả)



Chăn nuôi công nghiệp (trang trại)



Chăn nuôi sinh thái

EM CÓ BIẾT?

Chăn nuôi sinh thái là phương pháp chăn nuôi tiên tiến. Chăn nuôi sinh thái tạo các điều kiện ngoại cảnh để vật nuôi được phát triển trong môi trường tự nhiên, trên cơ sở các nguồn thức ăn, dinh dưỡng mang tính tự nhiên nhưng do con người chủ động hình thành nên).



- Chăn nuôi là ngành sản xuất cho nhiều sản phẩm cùng lúc.
- Ngành chăn nuôi hiện đại áp dụng nhiều công nghệ tiên tiến, kĩ thuật gen, liên kết chặt chẽ với công nghiệp chế biến.





Vinamilk áp dụng công nghệ tiên tiến từ khâu chăn nuôi đến khâu sản xuất, chế biến.



3 Sự phân bố một số vật nuôi chính

Vật nuôi chính	Phân bố	Giải thích
Trâu	Tập trung ở chủ yếu ở châu Á: Trung Quốc, Ấn Độ, khu vực Đông Nam Á,…	Trâu thích hợp với khí hậu nóng, ẩm, thay đổi thất thường. Một số quốc gia ở châu Á vẫn dùng trâu lấy sức kéo,…
Bò	Phổ biến ở nhiều nơi như: Trung Quốc, Ấn Độ, LB Nga, Pháp, Canada, Hoa Kỳ.	Bò thích nghi với nhiều điều kiện sinh thái khác nhau, nhu cầu sử dụng lớn (cả bò thịt, bò sữa,…)
Dê, Cừu	Chủ yếu ở các khu vực như: Trung Á, châu Phi, châu Úc.	Dê, cừu thích ứng được với điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, khô hạn, có thể ăn các loại cỏ khô,…
Lợn và gia cầm	Phân bố ở hầu hết các nước trên thế giới.	Do đây là những loại thực phẩm phổ biến, lại có nhiều giống phù hợp với điều kiện ở khắp nơi.

ĐỀ BÀI

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Cây lúa nước được phân bố chủ yếu ở khu vực nào trên thế giới?

A. châu Á gió mùa.
B. châu Âu ôn đới.
C. Bắc Phi và Trung Đông.
D. Bắc Mỹ và Nam Mỹ.

Câu 2: Loại cây lương thực nào thích nghi với nhiều loại khí hậu, được trồng rộng rãi nhất?

A. Lúa mì.
B. Ngô.
C. Lúa gạo.
D. Khoai lang.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về vai trò cây lương thực?

A. Cung cấp đạm động vật bổ dưỡng cho con người.
B. Cung cấp tinh bột và chất dinh dưỡng cho con người.
C. Cung cấp các lâm sản, đặc sản phục vụ cho nhu cầu sản xuất.
D. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng (tơ tằm, lông cừu…).

Câu 4: Nhận định nào sau đây đúng với đặc điểm sinh thái của cây cao su?

A. Ưa nhiệt, ẩm, thích hợp nhất với đất ba dan.
B. Nhiệt, ẩm rất cao, thích hợp với đất phù sa mới.
C. Ưa nóng và ánh sáng, cần đất tốt nhiều phân bón.
D. Ưa nhiệt, ẩm, đất tơi xốp nhất là đất ba dan và đất đá vôi.

Câu 5: Đặc điểm nào không phải của ngành chăn nuôi?

A. Sự phát triển ngành chăn nuôi phụ thuộc chặt chẽ vào cơ sở thức ăn.
B. Ngành chăn nuôi phải tuân thủ theo các quy luật sinh học.

C. Ngành chăn nuôi sản xuất ra ít sản phẩm cùng lúc.

D. Ngành chăn nuôi có liên kết chặt chẽ với công nghiệp chế biến.

Câu 6: Hình thức chăn nuôi chủ yếu ở các nước phát triển hiện nay là:

A. Trang trại công nghiệp hóa, chuyên môn hóa cao.

B. Du mục theo đàn quy mô nhỏ.

C. Hộ gia đình tự cung tự cấp.

D. Kết hợp nông – lâm – ngư thủ công.

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau và cho biết các nhận định a,b,c,d dưới đây là đúng hay sai:

Trồng trọt và chăn nuôi là hai ngành chính của sản xuất nông nghiệp. Chúng có mối quan hệ hỗ trợ chặt chẽ: trồng trọt cung cấp thức ăn và nguyên liệu, chăn nuôi cung cấp phân bón và sức kéo, tạo vòng tuần hoàn sinh học.

a) Trồng trọt và chăn nuôi hoàn toàn độc lập.

b) Trồng trọt cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

c) Chăn nuôi giúp tái sử dụng chất thải nông nghiệp.

d) Cả hai đều góp phần phát triển bền vững nông nghiệp.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau và cho biết các nhận định a,b,c,d dưới đây là đúng hay sai:

Khí hậu nhiệt đới ẩm thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp và vật nuôi chịu nóng. Ở vùng núi cao, chăn nuôi trâu, bò, dê và trồng cây ôn đới phát triển. Khu vực ven biển thuận lợi cho cây chịu mặn và nuôi trồng thủy sản.

a) Vùng núi chỉ thích hợp cho cây công nghiệp.

b) Khí hậu ảnh hưởng đến cơ cấu cây trồng – vật nuôi.

c) Ven biển thích hợp cho cây chịu mặn.

d) Vùng nhiệt đới ẩm thuận lợi phát triển nông – lâm – ngư kết hợp.

Phần III. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: Một trang trại nuôi 3000 con gà thịt, bình quân mỗi con nặng 1,8 kg, giá 60.000 đồng/kg. Tính doanh thu bán gà được bao nhiêu?

Câu 2: Một vùng trồng lúa có diện tích 1.200 ha, năng suất 5,4 tấn/ha, xuất khẩu 25%. Tính sản lượng xuất khẩu (tấn)?

ĐÁP ÁN

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

1.A	**2.B**	**3.B**	**4.A**	**5. C**	**6.A**

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: SĐĐĐ

Câu 2: SĐĐĐ

Phần III. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: 324 000 000 đồng

Câu 2: 1 620 tấn